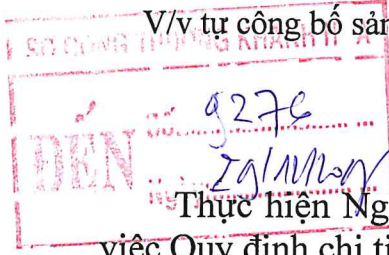


**CÔNG TY CP NƯỚC GIẢI KHÁT
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số: 237 /2025/SKV

V/v tự công bố sản phẩm



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025



Ký bởi: SỞ
CÔNG
THƯƠNG
Ngày: 12/2025
09:57:33
+07:00

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa kính gửi Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa hồ sơ tự công bố sản phẩm Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest.

Hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Giấy chứng nhận ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP;
- Bản tự công bố sản phẩm (Số: 501-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025);
- Bản tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm (Số: 501-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025);
- Nhãn sản phẩm dự kiến; *anhai*
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm. *huu*

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH, KSCL



Nguyễn Khoa Bảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 501-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV).**

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

Email: sanestdk@yensaokhanhhoasanest.com.vn

sanvinest@sanvinest.com.vn

Website: <http://www.yensaokhanhhoasanest.com.vn>

<http://www.sanvinest.com.vn>

Mã số doanh nghiệp: 4201624478

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest.

2. Thành phần: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm

- 18 tháng tính từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

- Sản phẩm được chứa trong bao bì túi nhôm. Thể tích thực: 25 ml.

- 05 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 125 ml (05 túi x 25 ml).

- 10 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 250 ml (10 túi x 25 ml).

- 20 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 500 ml (20 túi x 25 ml).

- 30 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 750 ml (30 túi x 25 ml).

Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm (thể tích thực) có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại:

1. Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936



2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC).
Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa,
Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

Cơ sở sản xuất sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

6. Nội dung khác

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất.

Món quà cho cả gia đình.

Trung tâm dịch vụ khách hàng:

- 77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

- Hotline: +84.258.3818222

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
2. Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
3. Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023: Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
4. Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) số: 501-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT

YẾN SÀO KHÁNH HÒA

CHỦ TỊCH

ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Khoa Bảo

BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ SẢN PHẨM

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA	ĐỒ UỐNG KHÔNG CÒN TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST	Số TCCS: 501- Sanvinest/CPNGKYSKH/2025
---	--	---

I. Yêu cầu kỹ thuật

Stt	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Mức quy định	Mức đăng ký chất lượng
Chỉ tiêu cảm quan: Phù hợp TCCS				
1	Trạng thái	-	TCCS	Dịch lỏng, sánh nhẹ, không lẫn tạp chất.
2	Màu sắc	-	“	Màu trắng ngà đến vàng nhạt.
3	Mùi	-	“	Thơm mùi Yến sào, thoảng mùi đặc trưng sản phẩm.
4	Vị	-	“	Vị ngọt thanh.
Chỉ tiêu kim loại nặng: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT				
1	Chì (Pb)	mg/l	0,05	≤ 0,05
Chỉ tiêu vi sinh: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT				
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100	≤ 100
2	Coliforms	CFU/ml	10	≤ 10
3	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
4	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
8	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	10	≤ 10
Phụ gia thực phẩm: Phù hợp Thông tư số 24/2019/TT-BYT; Thông tư số 17/2023/TT-BYT				
1	Xanthan Gum (415)	mg/kg	GMP	≤ 3.500
2	Hương liệu giống tự nhiên	mg/kg	TCCS ⁽¹⁾	≤ 3.500
3	Gellan Gum (418)	mg/kg	GMP	≤ 250
4	Steviol glycoside (960a)	mg/kg	200	≤ 200

Giá trị dinh dưỡng: Phù hợp TCCS

1	Năng lượng (Energy)	kcal/25 ml	TCCS	3,55 - 6,5
2	Chất đạm (Protein)	g/25 ml	“	0,05 - 0,3
3	Sialic acid (N-Acetylneuraminic acid)	mg/25 ml	“	5,5 - 24,0
4	Carbohydrat (Carbohydrate)	g/25 ml	“	0,85 - 1,6
5	Đường tổng số (Total Sugars)	g/25 ml	“	0,78 - 1,25
6	Chất béo (Total Fat)	g/25 ml	“	0,0 - 0,5
7	Natri (Sodium)	mg/25 ml	“	0,1 - 8,0

Ghi chú:

⁽¹⁾: Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm số 2758/2018/ĐKSP ngày 22/5/2018 của Cục An toàn thực phẩm.

II. Thành phần: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

III. Thời hạn sử dụng

- 18 tháng tính từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì.

IV. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

- Hướng dẫn sử dụng:

Uống trực tiếp.

Lắc nhẹ trước khi uống.

- **Bảo quản:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

V. Thông tin cảnh báo

- Sử dụng hết khi mở túi.
- Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc rách.
- Hình ảnh cảnh báo:



Bỏ rác đúng nơi quy định

VI. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

- Sản phẩm được chứa trong bao bì túi nhôm. Thể tích thực: 25 ml.

- 05 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 125 ml (05 túi x 25 ml).

- 10 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 250 ml (10 túi x 25 ml).

- 20 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 500 ml (20 túi x 25 ml).

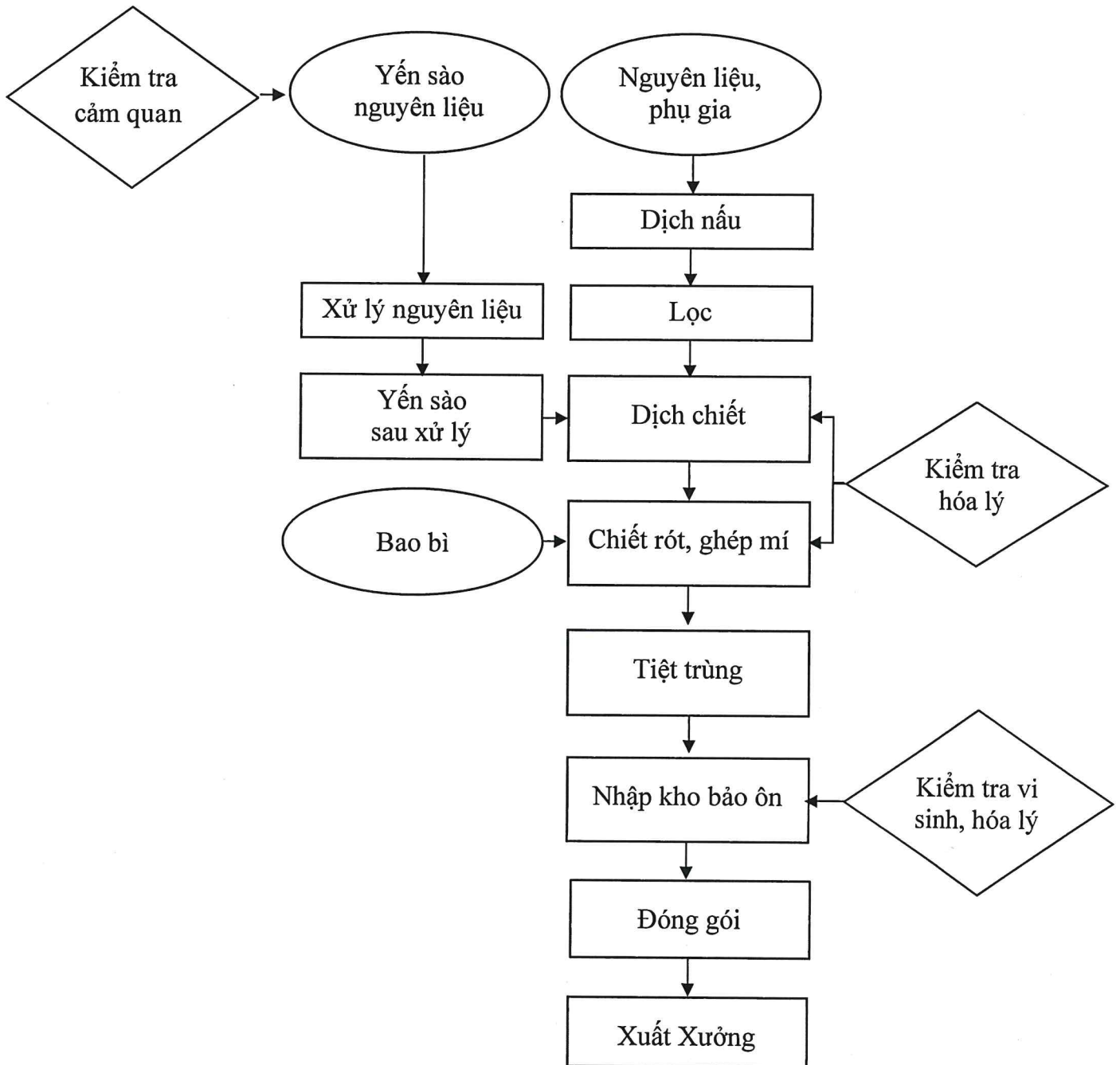
- 30 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 750 ml (30 túi x 25 ml).

Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm (thể tích thực) có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

VII. Quy trình sản xuất

1. Sơ đồ công nghệ



2. Thuyết minh quy trình

2.1. Xử lý nguyên liệu

Yến sào nguyên liệu được ngâm nước ấm, nhặt sạch tạp chất (lông chim yến). Sau đó, tiệt trùng Yến sào đã xử lý sạch ở chế độ 121°C trong 30 phút.

2.2. Dịch nấu, lọc, dịch chiết

Nấu dịch tan hoàn toàn rồi lọc qua thiết bị lọc. Cho Yến sào sau xử lý vào khuấy đều tạo thành dịch chiết, chuyển qua công đoạn chiết rót.

2.3. Chiết rót, ghép mí

Dịch chiết được chiết vào từng túi theo nguyên lý định lượng và ghép mí.

Công nhân kiểm tra lỗi bao bì, lỗi mí ghép, bán thành phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng được chuyển qua công đoạn tiệt trùng.

2.4. Tiệt trùng, nhập kho bảo ôn, đóng gói

Bán thành phẩm được tiệt trùng ở chế độ 115°C trong 40 phút, sau đó được sấy khô, in date và nhập kho bảo ôn từ 3 - 5 ngày. Trong thời gian này, phòng Kiểm soát chất lượng sẽ kiểm tra các chỉ tiêu cảm quan, vi sinh, hóa lý, kiểm tra toàn bộ hồ sơ lần cuối để đảm bảo lô hàng đủ điều kiện đóng gói, xuất Xưởng.

VIII. Các biện pháp phân biệt thật, giả: Tem chống hàng giả.

IX. Nội dung ghi nhãn

1. **Tên sản phẩm:** Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest.

2. **Thành phần:** Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Thông tin dinh dưỡng:

Giá trị dinh dưỡng trung bình/25 ml	
Năng lượng	5,0 kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	1,2 g
Đường tổng số	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

3. **Thể tích thực:** 25 ml.

4. **Ngày sản xuất, hạn sử dụng**

NSX & HSD: In trên bao bì.

5. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản**

- **Hướng dẫn sử dụng:**

Uống trực tiếp.

Lắc nhẹ trước khi uống.

- **Bảo quản:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

6. **Thông tin cảnh báo**

- Sử dụng hết khi mở túi.

- Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc rách.

- Hình ảnh cảnh báo:



Bỏ rác đúng nơi quy định

7. Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại:

1. Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC).

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

Cơ sở sản xuất sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

8. Xuất xứ: Việt Nam.

9. Nội dung khác

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được sản xuất từ nguồn Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất.

Món quà cho cả gia đình.

Trung tâm dịch vụ khách hàng:

- 77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

- Hotline: +84.258.3818222

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 12 năm 2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT

YẾN SÀO KHÁNH HÒA

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Khoa Bảo

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
YÊN SÀO KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN SẢN PHẨM DỰ KIẾN
TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

1. Nhân sản phẩm

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yên Sào Khánh Hòa (NSKH) được sản xuất từ:

1. Nhà máy Nước giải khát Công ty Yên Sào Khánh Hòa (NSKH)
- Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Sơn Hải, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Điện thoại: +84 238 3782207, 38959318
2. Nhà máy Chế biến Sản phẩm Yên Sào Sanvinest Khánh Hòa (SVPKH)
- Địa chỉ: Lô 108 Công nghệ chế biến Sản phẩm xã Xuân Viên, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Điện thoại: +84 238 3783430
M&S: 6 48204 (in trên bao bì)



Sanvinest®



Thể tích thực: 25 ml

GIÁ TRỊ DƯỚI MỖI MÓN: 100 ml (3.5 fl.oz)	
Đường tổng cộng	5,0 g
Protein	0,07 g
Sodium	2,5 mg
Calorific value	12 kJ
Đường tổng cộng	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Chất xơ	0,5 mg

Tên của Yên Sào Sanvinest Yên Sào Sanvinest
Thành phần sản phẩm:
Nước, đường phân, Yên sào (1,25 mg/25 ml), hương, đường, tinh bột, Caramel, Vitamin K2, Sodium Hydroxide (để điều chỉnh độ pH), chất tạo ngọt tự nhiên, chất tạo bọt (E900).

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc nhẹ trước khi uống.
Thưởng thức lạnh hoặc
không sử dụng sản phẩm làm bao bì có dấu hiệu bị
phồng hoặc bị rách.
Bảo quản:
Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, tránh ánh sáng
trực tiếp tiếp xúc.

Handwritten signatures: *Yuan*, *Flax*, *Andreas*



2. Hộp 5 túi



(1)

Yêu Cầu
Đặc Biệt

Phóng to nội dung số (1)

THÀNH PHẦN SỮA SẠO KHÁNH HÒA SANVINEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	5,0 kcal	Chất béo	0,0 g
Protein	0,07 g	Natri	6,5 mg
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	1,2 g		
Đường tổng số	1,1 g		

THÀNH PHẦN SỮA SẠO:

Nước, đường phen, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Lắc nhẹ trước khi uống.

THÔNG TIN CẢNH BÁO:

Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

BAO QUẢN:

Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

INGREDIENTS:

Water, rock sugar, Salanganes Nest 135 mg/25 ml, Inulin, refined sugar, Calcium, Vitamin K2, nature-identical flavorings, stabilizers (415, 418), natural sweetener (960a).

USAGE:

Shake lightly before drinking.

CAUTION:

Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

STORAGE CONDITIONS:

At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SỮA KHÁNH HÒA (SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC).

Địa chỉ: Lô TP4 Gầm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

SỐ ĐĂNG KÝ: 501-Sanvinest/CPNCKY/SKH/2025.

MSX & HSD: In trên bao bì. Mã số Viet Nam



8 936155 833151

Nguyen

Tran Anh

Phóng to nội dung số (2)

TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	5,0 kcal	Chất béo	0,0 g
Protein	0,07 g	Natri	6,5 mg
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	1,2 g		
Đường tổng số	1,1 g		

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM:

Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giồng tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Lắc nhẹ trước khi uống.

THÔNG TIN CẢNH BÁO:

Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

BẢO QUẢN:

Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

INGREDIENTS:

Water, rock sugar, Salanganes Nest 135 mg/25 ml, Inulin, refined sugar, Calcium, Vitamin K2, nature-identical flavorings, stabilizers (415, 418), natural sweetener (960a).

USAGE:

Shake lightly before drinking.

CAUTION:

Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

STORAGE CONDITIONS:

At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD),

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC),

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793436

SỐ TCB: 501-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025.

NSX & HSD: In trên bao bì.

Xuất xứ: Việt Nam



8 936155 832017

Phong to nội dung số (2)



Samvimest



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SẠO KHÁNH HÒA
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA



Yên Sào Khánh Hòa
 Nhà khai thác chuyên nghiệp các hộp sữa tươi

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Hotline: +84.258.3818222

TÍNH CHẤT TÊN SẠO KHÁNH HÒA SAMVIMEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG
 (Mỗi lít sữa không đường có hàm lượng như sau)

Protein	3,0 g/100 ml
Chất béo	3,5 g/100 ml
Carbohydrate	4,8 g/100 ml
Chất xơ	0,0 g/100 ml
Nước	90,7 g/100 ml

DIỆN MẠC SẢN PHẨM: Sữa không đường, 100 ml, 200 ml, 500 ml, 1 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít, 20 lít, 30 lít, 40 lít, 50 lít, 60 lít, 70 lít, 80 lít, 90 lít, 100 lít, 110 lít, 120 lít, 130 lít, 140 lít, 150 lít, 160 lít, 170 lít, 180 lít, 190 lít, 200 lít.

INGREDIENTS: Water, milk, sugar, stabilizers, natural flavors, vitamins, minerals, etc.

THÀNH PHẦN: Sữa không đường, chất béo, đường, chất ổn định, hương vị tự nhiên, vitamin, khoáng chất, chất bảo quản.

NOTE: See the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SẠO KHÁNH HÒA

11 Nhà máy Yên Sào Khánh Hòa (Khu 1)
 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3755555
 11 Nhà máy Yên Sào Khánh Hòa (Khu 2)
 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3755555

Hotline: +84.258.3818222
 11 Nhà máy Yên Sào Khánh Hòa (Khu 3)
 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Vĩnh Hòa, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.



(3)

Nguyễn Đức Mạnh

Thông tin nội dung số (3)

TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	5,0 kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	1,2 g
Đường tổng số	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

INGREDIENTS: Water, rock sugar, Salanganes, Nest 135 mg/25 ml, Inulin, refined sugar, Calcium, Vitamin K2, nature-identical flavorings, stabilizers (415, 418), natural sweetener (960a).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Lắc nhẹ trước khi uống.

THÔNG TIN CẢNH BẢO: Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

USAGE: Shake lightly before drinking.

CAUTION: Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

STORAGE CONDITIONS: At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

SỐ TGB: 501-Sanvines/CPNGKYSKH/2025.

NSX & HSD: In trên bao bì.

Xuất xứ: Việt Nam

**SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
(SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:**

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvines Khánh Hòa (SKVSC).

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

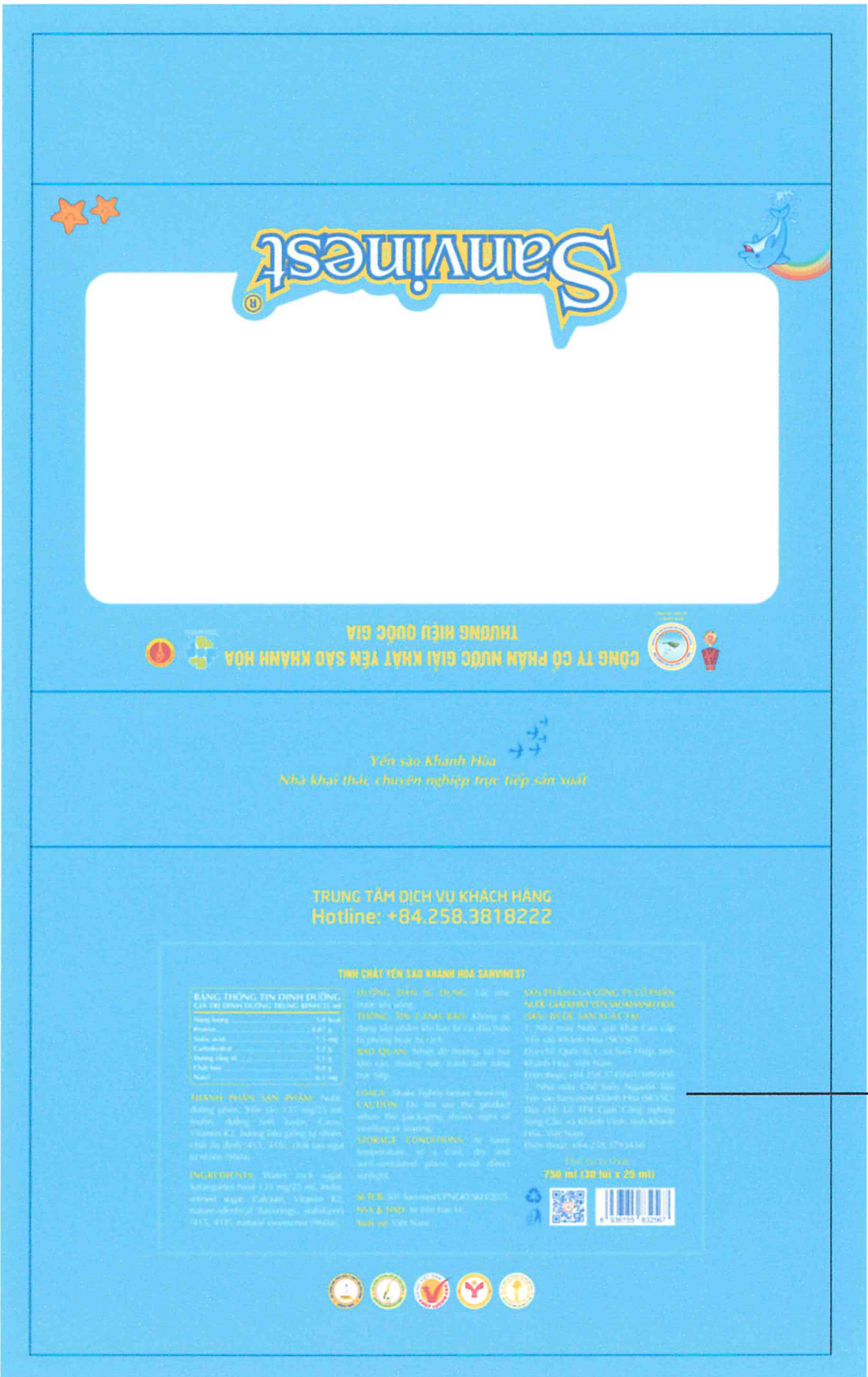
Thẻ tích thực:

500 ml (20 túi x 25 ml)



Yves
Star Academy

5. Hộp 30 túi
- Mẫu 1:



Sanvinnest



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SẢO KHANH HOA
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

Yên Sảo Khanh Hoa
Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Hotline: +84.258.3818222

TÍNH CHẤT YÊN SẢO KHANH HOA SANVINNEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG
LIÊN TÍNH DINH DƯỠNG TRONG 300ml/ml

Năng lượng	0,4 kcal
Protein	0,07 g
Acid béo	0,00 mg
Carbohydrate	0,00 g
Chất xơ	0,00 g
Natri	0,3 mg

THÀNH PHẦN SẠCH PHẪM
 Nước khoáng Yên Sảo 333mg/25ml nước, đường, muối, canxi, vitamin K2, hương liệu giúp bổ sung chất khoáng (K1, K2, K3), hòa tan (K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

THÀNH PHẦN Water, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

LIÊN TÍNH 333 mg/25 ml, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

LIÊN TÍNH 333 mg/25 ml, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

LIÊN TÍNH 333 mg/25 ml, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

LIÊN TÍNH 333 mg/25 ml, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

LIÊN TÍNH 333 mg/25 ml, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).

LIÊN TÍNH 333 mg/25 ml, inorganic sulfates, total 133 mg/25 ml, Phosphate, sugar, calcium, vitamin K2, natural identical flavorings, stabilizers (K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8, K9, K10, K11, K12, K13, K14, K15, K16, K17, K18, K19, K20, K21, K22, K23, K24, K25, K26, K27, K28, K29, K30).



(4)

Nhat
 Thee
 Anh
 Anh

Phóng to nội dung số (4)

TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	5,0 kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	1,2 g
Đường tổng số	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phèn, Yến sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

INGREDIENTS: Water, rock sugar, Salanganes Nest 135 mg/25 ml, Inulin, refined sugar, Calcium, Vitamin K2, nature-identical flavorings, stabilizers (415, 418), natural sweetener (960a).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Lắc nhẹ trước khi uống.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

USAGE: Shake lightly before drinking.

CAUTION: Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

STORAGE CONDITIONS: At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

Số TCB: 501-Sanvines/CPNGKYSKH/2025.

NSX & HSD: In trên bao bì.

Xuất xứ: Việt Nam

**SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
(SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:**

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinesst Khánh Hòa (SKVSO).

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

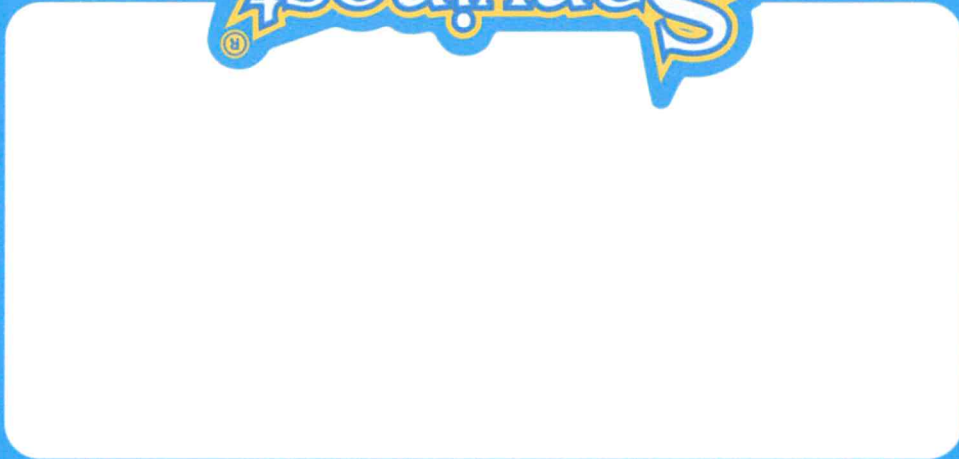
Thể tích thực:

750 ml (30 túi x 25 ml)



Yen Sào
Trade Mark

MÓN QUÀ CHO CẢ GIA ĐÌNH



Yên sào Khánh Hòa
Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Hotline: +84.258.3818222

TÍNH CHẤT YÊN SẢO KHÁNH HÒA SANVINESS

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG CÁI TRÉ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml	
Năng lượng	1,8 kcal
Protein	0,87 g
Nhựa acid	2,8 mg
Carbohydrat	1,2 g
Thường tăng vi	1,1 g
Chất béo	0,8 g
Nước	8,3 mg

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phèn, Yên sào 115 (mg/25 ml), Baking soda, tinh chất Cam, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 416), chất tạo ngọt tự nhiên (962).

Mã TB: 501/Sanviness/THCA754/F025

HƯƠNG LIỆU SỬ DỤNG: Các hương liệu giống tự nhiên.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng sản phẩm khi bạn bị dị ứng hoặc bị bệnh.

KHO QUẢN: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

Thời hạn dùng: 750 ml (30 túi x 25 ml)

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG CÁI TRÉ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml	
Năng lượng	1,8 kcal
Protein	0,87 g
Nhựa acid	2,8 mg
Carbohydrat	1,2 g
Thường tăng vi	1,1 g
Chất béo	0,8 g
Nước	8,3 mg

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phèn, Yên sào 115 (mg/25 ml), Baking soda, tinh chất Cam, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 416), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (962).

Mã TB: 502/Sanviness/THCA754/F025

SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SẢO KHÁNH HÒA (NKKH) ĐƯỢC SẢN SUẤT TẠI:

T. Nhà máy: Nhà máy Yên Sào Khánh Hòa (NKKH). Địa chỉ: Thôn Bò T. Ấp Suối Hấp, xã Khánh Hòa, Việt Nam. Điện thoại: +84.258.374.6631, 38933336.



BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG CÁI TRÉ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml	
Năng lượng	1,8 kcal
Protein	0,87 g
Nhựa acid	2,8 mg
Carbohydrat	1,2 g
Thường tăng vi	1,1 g
Chất béo	0,8 g
Nước	8,3 mg

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phèn, Yên sào 115 (mg/25 ml), Baking soda, tinh chất Cam, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 416), chất tạo ngọt tự nhiên (962).

Mã TB: 503/Sanviness/THCA754/F025

T. Nhà máy Chi nhánh Nguyễn Hữu Văn (Chi nhánh Khánh Hòa (NKKH)). Địa chỉ: 13, Thôn An, xã Đông Phương, Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam. Điện thoại: +84.258.378.4446.

NKKH & HSD: In trên nhãn bì. Xuất xứ: Việt Nam.



(5)

Handwritten signature/initials on the left margin.

Phóng to nội dung số (5)

TÍNH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG
GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/75 ml

Năng lượng	5,0 Kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	1,2 g
Đường tổng số	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG
GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/75 ml

Năng lượng	5,0 Kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	1,2 g
Đường tổng số	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG
GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/75 ml

Năng lượng	5,0 Kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	1,2 g
Đường tổng số	1,1 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phen, Yên sào 135 mg/25 ml, Inulin, đường tinh luyện, Canxi, Vitamin K2, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Số TCE: 501-Sanvines/CPNGKYSNH/2025.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Lắc nhẹ trước khi uống.

THÔNG TIN CẢNH BẢO: Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thể tích thực:
750 ml (30 túi x 25 ml)

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phen, Yên sào 135 mg/25 ml, đường tinh luyện, Canxi, Chitosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Số TCE: 502-Sanvines/CPNGKYSNH/2025.

SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA (SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yên sào Khánh Hòa (SKVSD), Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

THÀNH PHẦN SẢN PHẨM: Nước, đường phen, Yên sào 135 mg/25 ml, đường tinh luyện, Inulin, Canxi, Vitamin B, fucoidan, hương liệu giống tự nhiên, chất ổn định (415, 418), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

Số TCE: 503-Sanvines/CPNGKYSNH/2025.

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yên sào Sanvines Khánh Hòa (SKVSC), Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Điện thoại: +84.258.3793456

NSX & HSD: In trên bao bì.
Xuất xứ: Việt Nam



Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025.
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT

YÊN SÀO KHÁNH HÒA

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Đào





CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

P 1/1 - MM32508.181451431



VIMCERTS
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451431	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	--	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

Số lượng/ Quantity : **1**

Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đóng gói trong bao bì kín.**

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **18/08/2025**

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **26/08/2025**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cảm quan	.	Trạng thái: Dịch lỏng, sánh nhẹ, không lẫn tạp chất. Màu sắc: Màu trắng ngà. Mùi: Mùi đặc trưng của sản phẩm. Vị: Vị ngọt thanh.	CASE.NS.0204:2022

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 005571 Quyển số 01/202... SGT/BS

Ngày 28 -10- 2025 tháng năm

CÔNG CHỨNG VIỆN



Phú Minh Sơn

Trần Thị Hiền



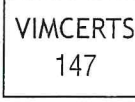
Đào Thị Thanh Trang

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRU SỞ CHÍNH
[v] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[t] 18001105
[e] (84.28) 3911 7216
[i] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[v] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[t] (84.292) 3918217 - 3918 218
[e] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoancanthon@case.vn
[i] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[v] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[t] (84.258) 246 5255
[e] (84.258) 246 5355
[i] vanphongmien trung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451431	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**
 Địa chỉ/ *Address* : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**
 Tên mẫu/ *Name of sample* : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST**
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025
 Số lượng/ *Quantity* : **1**
 Mô tả mẫu/ *Sample description* : **Mẫu đóng gói trong bao bì kín.**
 Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : **18/08/2025**
 Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : **26/08/2025**

STT/ <i>No</i>	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ <i>Parameters</i>	Đơn vị tính/ <i>Unit</i>	Kết quả/ <i>Result</i>	Phương pháp/ <i>Test method</i>
1	Pb	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,05	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*
 MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Số chứng thực 0.0557... Quyển số 01/202...-SCT/BS
 Ngày 28-10-2025 tháng năm



Trần Thị Hiền

Phú Minh Sơn



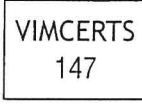
Đào Thị Thanh Trang

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
 No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
 [9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
 [C] 18001105
 [9] (84.28) 3911 7216
 [E] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
 [9] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
 [C] (84.292) 3918217 - 3918 218
 [E] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
 ketoancanthon@case.vn
 [9] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
 [9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
 [C] (84.258) 246 5255
 [9] (84.258) 246 5355
 [E] vanphongmienntrung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451431	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**
Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**
Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST**
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đóng gói trong bao bì kín.**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Sodium benzoate	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 2 (Qui từ acid Benzoic)	CASE.SK.0019 (2022) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC SẴN SÀO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 005568 Quyển số 01/2025 - SCT/BS
Ngày 20-10-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN



Trần Thị Hiền
Đ: 16 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
ĐÀO THỊ THANH TRANG
X. DIỆN KHÁNH - T. KHÁNH HÒA

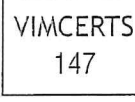
Phu Minh Tâm

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
(9) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
(☎) 18001105
(☎) (84.28) 3911 7216
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THO
(9) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;
ketoancancho@case.vn
(🌐) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
(9) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
(☎) (84.258) 246 5255
(☎) (84.258) 246 5355
(✉) vanphongmien trung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/mL	< 01	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

(Handwritten signature)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 05560. Quyền số 01/202... SGT/BS
28-10-2025
Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIÊN



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

(Handwritten signature: Phú Minh Tuấn)

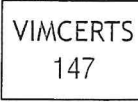


1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRU SỞ CHÍNH
[v] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[t] 18001105
[m] (84.28) 3911 7216
[e] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[v] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[t] (84.292) 3918217 - 3918 218
[e] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoancantho@case.vn
[w] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[v] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[t] (84.258) 246 5255
[m] (84.258) 246 5355
[e] vanphongmien trung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Địa chỉ/ *Address* : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
Tên mẫu/ *Name of sample* : TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025
Số lượng/ *Quantity* : 1
Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 18/08/2025
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Clostridium perfringens	CFU/mL	< 01	ISO 15213-2:2023 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 005567. Quyển số 01/2025-SCT/BS

Ngày: 28 tháng 10 năm 2025

CÔNG CHỨNG VIÊN

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Đào Thị Thanh Trang



Phù Minh Sơn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

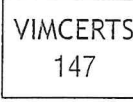
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[?] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[?] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucantho@case.vn ;
ketoancantho@case.vn
[?] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[?] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmienTrung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

Số lượng/ Quantity : **1**

Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đóng gói trong bao bì kín.**

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **18/08/2025**

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **26/08/2025**

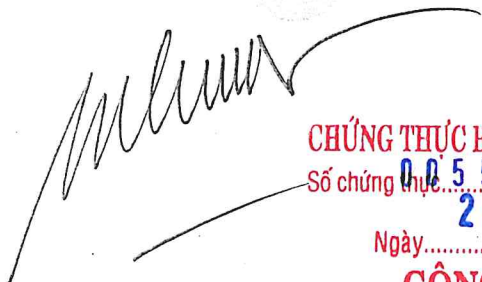
STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Coliforms	CFU/mL	< 01	ISO 4832:2006 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... Quyển số 01/202...-SCT/BS

28-10-2025

Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIỆN



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

Phù Minh Tuấn



1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[g] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[t] 18001105
[m] (84.28) 3911 7216
[e] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[g] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[t] (84.292) 3918217 - 3918 218
[m] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoancanthon@case.vn
[e] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[g] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[t] (84.258) 246 5255
[m] (84.258) 246 5355
[e] vanphongmien trung@case.vn

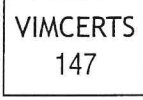


CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

P 1/1 - MM32508.181451432

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

Số lượng/ Quantity : **1**

Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đóng gói trong bao bì kín.**

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **18/08/2025**

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **26/08/2025**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Escherichia coli	CFU/mL	< 01	ISO 16649-2:2001 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 005565, Quyển số 01/2025-SCT/BS
Ngày: 28-10-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Đào Thị Thanh Trang

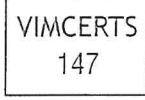
Phú Minh Tuấn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
(☎) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
(☎) 18001105
(☎) (84.28) 3911 7216
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THO
(☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;
ketoancancho@case.vn
(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
(☎) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
(☎) (84.258) 246 5255
(☎) (84.258) 246 5355
(✉) vanphongmienTrung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ *Address* : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pseudomonas aeruginosa	CFU/mL	< 01	CASE.VS.0039 (2019) (Tham khảo ISO 16266:2006) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực..... Quyển số 01/2025-SCT/BS
28-10-2025
Ngày.....tháng.....năm.....
CÔNG CHỨNG VIÊN



Phú Minh Tuấn

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Đào Thị Thanh Trang

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[v] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[t] 18001105
[e] (84.28) 3911 7216
[a] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[v] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[t] (84.292) 3918217 - 3918 218
[e] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;
ketoancho@case.vn
[a] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[v] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[t] (84.258) 246 5255
[e] (84.258) 246 5355
[a] vanphongmien trung@case.vn

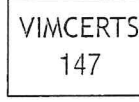


CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

P 1/1 - MM32508.181451432

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ *Address* : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Staphylococcus aureus	CFU/mL	< 01	ISO 6888-1:2021/Amd 1:2023 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

[Signature]
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực.....005563.....Quyển số 01/2025 SGT/BS
Ngày.....28-10-2025.....tháng.....năm.....
CÔNG CHỨNG VIÊN



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

Phải Minh Tuấn



Đào Thị Thanh Trang

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH [☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM [☎] 18001105 [☎] (84.28) 3911 7216 [✉] casehcm@case.vn	CN CÁN THO [☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ [☎] (84.292) 3918217 - 3918 218 [✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ; ketoancancho@case.vn [☎] case.com.vn	VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG [☎] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa [☎] (84.258) 246 5255 [☎] (84.258) 246 5355 [✉] vanphongmienTrung@case.vn
--	---	---



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA
Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Streptococci faecal	CFU/mL	< 01	CASE.VS.0003 (2019) (Tham khảo ISO 7899-2:2000) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 005562, Quyển số 01/202... SCT/BS

28-10-2025

Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIÊN



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Đào Thị Thanh Trang

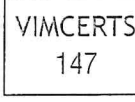
Phù Minh Sơn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
(☎) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
(☎) 18001105
(☎) (84.28) 3911 7216
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THO
(☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;
ketoancancho@case.vn
(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
(☎) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
(☎) (84.258) 246 5255
(☎) (84.258) 246 5355
(✉) vanphongmienTrung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145143 MM32508.181451432	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	--	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST
TCCS: YS511-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đóng gói trong bao bì kín.**

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/mL	< 01	ISO 21527-1:2008 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực..... 005561..... Quyển số 01/2025 - SCT/BS
28-10-2025
Ngày..... tháng..... năm.....
CÔNG CHỨNG VIÊN

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ
Đào Thị Thanh Trang

PHỤ MINH LÂM

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐÀO THỊ THANH TRANG
S.Đ. K.Đ.Đ: 16 - C.T.H.D
X. DIỆN KHÁNH - T. KHÁNH HÒA

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;
ketoancancho@case.vn
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[☎] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmienntrung@case.vn



BỘ Y TẾ/ MINISTRY OF HEALTH
 VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
 NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thái Duật, Phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Điểm tiếp nhận yêu cầu 1/ Service Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, Số 1295B đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, TP. HCM, Việt Nam
 Điểm tiếp nhận yêu cầu 2/ Service Office 2: Số 1 Ngô Quyền (đối diện 744 Lê Thánh Tông), Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
 Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

BẢN SAO

Số: 56456/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu: Tinh chất yến sào Khánh Hòa Sanvinest
- Mã số mẫu: 082514040/DV.1
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong túi hàn mép, 25 mL/túi. Số lượng: 5.
NSX: Không có - HSD: Không có
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 22/08/2025
- Thời gian thử nghiệm: 22/08/2025 - 16/09/2025
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Địa chỉ: Quốc Lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Chỉ tiêu Hóa lý

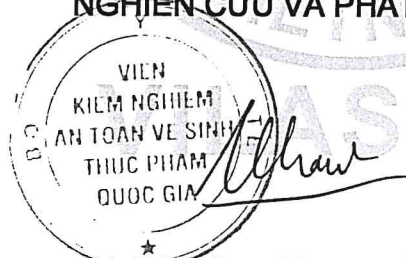
STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Steviol Glycoside (Rebaudioside A)	mg/kg	NIFC.02.M.91 (HPLC)	19,5

Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2025
 TU. VIỆN TRƯỞNG
 TRƯỞNG KHOA
 NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Số chứng thực: 005106. Quyển số 01/2025-SCT/BS

Ngày: 08-10-2025 tháng năm

CÔNG CHỨNG VIÊN



ThS. Cao Công Khánh



Đào Thị Thanh Trang

1. Các kết quả thí nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample.
 2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia/
 This test report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC.
 3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request.
 4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025.
 5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

KT3-06943BTP5/1-8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

23/10/2025
Trang 01/02

- Tên mẫu : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HOÀ SANVINEST**
SỐ TCCS: YS511-SANVINEST/CPNGKYSKH/2025
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Xem hình chụp của mẫu trang 02/02.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 06/10/2025
- Thời gian thử nghiệm : 07/10/2025- 14/10/2025
- Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HOÀ**
Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa
- Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Phạm vi đo (\geq)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng axit sialic, mg/100 mL	QUATEST3 1189:2023	-	35,5

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

TL GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 000.5.5.5.9. Quyển số 01/2025

Ngày 20 tháng 10 năm 2025

Nguyễn Thành Công

CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngô Quốc Việt



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu đo. Khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) and this is only a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, và độ chính xác ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

KT3-06943BTP5/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

23/10/2025
Trang 01/04

- Tên mẫu : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HOÀ SANVINEST**
SỐ TCCS: YS511-SANVINEST/CPNGKYSKH/2025
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Xem hình chụp của mẫu trang 04/04.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 06/10/2025
- Thời gian thử nghiệm : 07/10/2025- 14/10/2025
- Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HOÀ**
Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/04

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

TL. GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Số chứng thực 005551, Quyển số 01/202... SCT/BS

Ngày 28 tháng 10 năm 2025

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Thành Công



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer name written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn
 Testing Complex: 0 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 Z, Dong Nai, Vietnam 0 CS lot, K1 road, Cai Lai Z, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 0 64



KT3-06943BTP5/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

10/2025
 Trang 02/04

7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Phạm vi đo (≥)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Năng lượng(*) • kcal/100 mL	QTTN/KT3 024:2018		-	19
7.2. Hàm lượng protein, g/100 mL	QUATEST3 1057:2023 Phương pháp Kjeldahl		-	0,29
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 mL	AOAC 2020.07		-	4,38
7.4. Hàm lượng đường tổng số ⁽¹⁾ , g/100 mL	QUATEST3 1222:2024 (Ref: AOAC 2018.16)		-	3,53
7.5. Hàm lượng béo, g/100 mL	QUATEST3 1056:2023 (Có thủy phân)		0,1	Không phát hiện
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 mL	QUATEST3 1111:2023 (Ref: AOAC 969.23)	-		20,5

Ghi chú: Hàm lượng protein = Hàm lượng nitơ x 6,25

(1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose).

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the namely submitted samples only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu (Name of samples and customer are written as customer's request).
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được trình tự độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn trong ứng với 95% độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95% confidence level.
 4. Không được trích sao một phần hoặc kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ địa chỉ: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact QUATEST 3 at the email address: info@quatest3.com.vn for further information about test report.
 6. Phòng Thử nghiệm 06 được Văn phòng Công nhận Chất lượng Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Viets 004). Các chi tiết xin liên hệ Văn phòng Công nhận.
 The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Vietnam of Accreditation - Viet Nam Accreditation Authority (Viets 004). For details, please contact our office.



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 4201624478

Đăng ký lần đầu: ngày 03 tháng 12 năm 2014

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 21 tháng 07 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **KHANH HOA SALANGANES NEST SOFT DRINK JOINT STOCK COMPANY**

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: **0258.3745601**

Số Fax: **0258.3745605**

Thư điện tử:

sanestdk@yensaokhanhhoasanest.com.vn

Website:

www.yensaokhanhhoasanest.com.vn

3. Vốn điều lệ: 230.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: **10.000 đồng**

Tổng số cổ phần: **23.000.000**

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: **NGUYỄN KHOA BẢO**

Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *06/04/1972*

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân : **046072013016**

Chức danh: **Chủ tịch hội đồng quản trị**

Địa chỉ liên lạc: STH03-24 đường 8A, Khu đô thị Lê Hồng Phong 2, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Võ Minh Khoa

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

HACCP Codex

HACCP Codex Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn
Các hướng dẫn áp dụng Phụ lục (CXC-1-1969), Rev.6-2022

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: (Phân loại: CIII)

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/H-012

Lần ban hành: 02

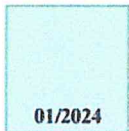
Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Lần sửa đổi: 02

Ngày chứng nhận ban đầu: 05.03.2020

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Ngày sửa đổi: 12.08.2025



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy
Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh
Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam

www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015

Hệ thống Quản lý Chất lượng

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: 12

Số chứng chỉ: MSCS/VN017-45605/Q-0032

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Lần sửa đổi: 02

Ngày chứng nhận ban đầu: 06.01.2017

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Ngày sửa đổi: 12.08.2025



Đánh giá giám sát lần 1

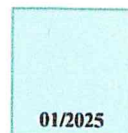
A. Roy

Giám đốc Chứng nhận

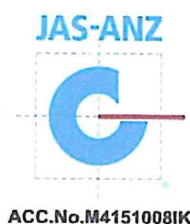


TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam
www.msccertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.msccertification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 14001:2015

Hệ thống Quản lý Môi trường

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: 12

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/E-0032

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Lần sửa đổi: 02

Ngày sửa đổi: 12.08.2025

Ngày chứng nhận ban đầu: 06.01.2017



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



JAS-ANZ



ACC.No.M4151008IK



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam
www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 22000:2018

Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: (Phân loại: CIII)

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/F-0032

Lần ban hành: 02

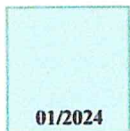
Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Lần sửa đổi: 02

Ngày chứng nhận ban đầu: 29.04.2020

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Ngày sửa đổi: 12.08.2025



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận

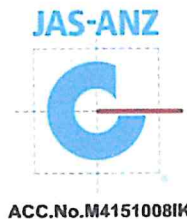


TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam

www.ms certification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.ms certification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

GMP

Thực Hành Sản Xuất Tốt

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Số chứng chỉ: 017-24478-GMP

Lần ban hành: 01

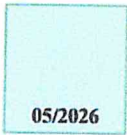
Ngày phê duyệt: 10.06.2025

Hiệu lực đến: 09.06.2028

Lần sửa đổi: 01

Ngày sửa đổi: 12.08.2025

Ngày chứng nhận ban đầu: 10.06.2025



Đánh giá giám sát lần 1



TS. Hà Tuấn Anh
Tổng giám đốc



Đánh giá giám sát lần 2



QMS
Viet Nam - Asia Pacific

Chứng nhận này chỉ có hiệu lực khi công ty hoàn thành các cuộc Đánh giá giám sát hàng năm và có Quyết định duy trì từ QMS Việt Nam.